

Số: /BC-SLĐTBXH

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

Về việc ban hành chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026

### I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan

#### 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

Việc phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở (THCS), Trung học phổ thông (THPT) tham gia học nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng trên địa bàn tỉnh hiện nay chưa đạt mục tiêu đề ra, tuyển sinh năm học 2024 - 2025 tỷ lệ phân luồng học sinh sau THCS tham gia học nghề đạt khoảng 34%, sau THPT tham gia học nghề đạt khoảng 22%.

Hiện tại trên địa bàn tỉnh số học sinh tốt nghiệp THCS sau khi phân luồng học tiếp lên trình độ trung cấp hầu hết tham gia học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông. Đào tạo Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Hướng nghiệp tỉnh và các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên các huyện, thị xã thực hiện; đào tạo nghề do các trường trung cấp, cao đẳng thực hiện. Thời gian đào tạo 3 năm. Sau khi đỗ tốt nghiệp học viên được cấp bằng tốt nghiệp THPT, bằng tốt nghiệp Trung cấp và có thể trực tiếp tham gia vào làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Học sinh được miễn học phí học nghề trình độ Trung cấp (theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ), Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ), phải đóng học phí

học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo mức học phí quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh hằng năm. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng có 26 nghề, các ngành nghề chủ yếu thuộc các nhóm ngành: kỹ thuật cơ khí; kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; máy tính và công nghệ thông tin; xây dựng; y học, điều dưỡng, logistic...các nghề phù hợp, đáp ứng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn tới.

Số lượng học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung cấp kết hợp với học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đã tăng dần qua các năm (năm học 2021-2022: 2.201 người, năm học 2022-2023: 2.401 người; năm học 2023-2024: 2.672 người, năm học 2024-2025: 3.352 người). Tuy nhiên thực tế hiện nay số học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào học nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng đa số có học lực trung bình, số có học lực tốt đăng ký học nghề rất ít. Nhiều học sinh thuộc diện gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn. Như vậy để tiếp tục làm tốt công tác phân luồng, thu hút học sinh vào học nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp kết hợp học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, thì việc hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, học phí học trình độ cao đẳng cho học sinh, sinh viên là cần thiết để giảm bớt khó khăn cho người học nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiết kiệm chi phí đào tạo đáp ứng nhu cầu, cung cấp nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

Để giải quyết những vấn đề bất cập trên giúp phát triển bền vững cho lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tương ứng với tiềm năng, điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh đòi hỏi cần thiết phải ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ các hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2023-2024 đến năm học 2025-2026 (Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh). Sau 01 năm thực hiện Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND tỉnh đã thực hiện hỗ trợ cho 4.747 học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được quy định tại Nghị quyết với số tiền hỗ trợ là hơn 12 tỷ 600 triệu đồng; Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, nâng chỉ số đào tạo lao động trên địa bàn tỉnh năm 2023 tăng 7 bậc so với năm 2022 góp phần vào việc tăng chỉ số PCI của tỉnh Hà Nam (năm 2023 tăng 10 bậc so với năm 2022).

Tuy nhiên, với việc mở rộng hàng loạt các khu công nghiệp (Đồng Văn III, Đồng Văn IV, Kim Bảng, Bình Lục...) việc đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực ở tỉnh Hà Nam (đặc biệt là nhân lực thuộc nhóm ngành kỹ thuật, công nghệ kỹ thuật cơ khí) đặt ra lúc này không chỉ đòi hỏi nhân lực có tay nghề, mà phải có tay nghề cao. Để đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các Khu công nghiệp thì việc đào tạo mới, đào tạo lại lao động đóng một vai trò hết sức quan trọng; việc ban

hành thêm cơ chế khuyến khích đào tạo nhóm nghề: *Công nghệ kỹ thuật cơ khí* là một giải pháp cần thiết để phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh của tỉnh, của quốc gia trong thời gian tới.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Chính sách được xây dựng nhằm:

- Tập trung đào tạo nghề nghiệp cho số học sinh tốt nghiệp THCS, THPT đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phân luồng 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 45% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng giai đoạn 2020-2025.

- Đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo, có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế, bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động. Tạo điều kiện cho người lao động sau khi hoàn thành khoá học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm.

- Đào tạo cho người lao động đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và theo nhu cầu thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng góp phần thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2025 đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo là 75%, trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đến năm 2025 đạt 65%.

## **II. Đánh giá tác động của chính sách**

### **1. Xác định vấn đề bất cập**

Tuy các chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp đã được thông tin, tuyên truyền tới doanh nghiệp, người học nhưng số lượng tham gia học nghề chưa cao. Bên cạnh đó, công tác đào tạo nghề vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân như sau:

- Tuyển sinh cao đẳng và trung cấp đạt thấp trên tổng số tuyển sinh và chưa đạt kế hoạch đề ra: nguyên nhân là do tâm lý người học muốn học đại học chứ không muốn học hệ giáo dục nghề nghiệp.

- Về chính sách phân luồng: Sở Giáo dục và Đào tạo đã nỗ lực phối hợp với các Sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện tuy nhiên kết quả hiện nay chưa đạt mục tiêu đề ra.

### **2. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề**

- Hỗ trợ chi tiền đóng học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hằng tháng bằng mức học phí phải nộp (theo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của HĐND tỉnh Hà Nam hằng năm).

- Hỗ trợ học phí học trình độ cao đẳng hệ chính quy mức hỗ trợ bằng 40% mức trần học phí từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2025 - 2026 đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên quy định theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, Nghị định số

97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ. Mức hỗ trợ các năm 2027, 2028 dự kiến bằng mức hỗ trợ của năm học 2025-2026.

- Thời gian thực hiện

+ Hỗ trợ theo số tháng thực học nhưng không quá 10 tháng/năm học đối với trình độ cao đẳng, không quá 09 tháng/năm học đối với học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông kết hợp học trung cấp;

+ Số tháng được hỗ trợ là thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa nhưng không quá 30 tháng/khóa học đối với học trình độ cao đẳng; không quá 27 tháng/khóa học đối với học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông kết hợp học trung cấp.

+ Thời gian thực hiện chính sách: từ năm học 2024-2025 đến hết năm học 2025-2026. Học sinh, sinh viên được tuyển sinh trong các năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026 sẽ được hỗ trợ đến khi kết thúc khóa học. Học sinh, sinh viên được tuyển sinh từ các năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 được hưởng hỗ trợ các năm học còn lại của khóa học trong thời gian thực hiện chính sách.

### **3. Đánh giá tác động của dự thảo nội dung hỗ trợ**

Thực hiện các giải pháp đề xuất, sẽ khuyến khích học sinh, sinh viên là người Hà Nam tham gia học nghề, góp phần phân luồng học sinh sau THCS, THPT cụ thể như sau:

- Đối với nhà nước: Góp phần thúc đẩy nâng cao số lượng, chất lượng nguồn nhân lực trong tỉnh; Việc điều chỉnh mở rộng phạm vi đối tượng đào tạo phù hợp với nhu cầu đào tạo nhân lực cho các doanh nghiệp, góp phần tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống người lao động, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực; tác động tích cực đến hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (duy trì hoạt động thường xuyên, cung cấp ra thị trường những lao động có tay nghề phù hợp với yêu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh);

- Đối với doanh nghiệp: Góp phần giảm nhẹ áp lực thiếu hụt lao động, đặc biệt là khó khăn trong công tác tìm kiếm, thu hút lao động có tay nghề phù hợp;

- Đối với người học: tạo điều kiện thuận lợi để người học có nhiều cơ hội lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, có khả năng tạo được việc làm ngay; giảm bớt chi phí học tập, sớm được làm việc với thu nhập ổn định, gắn bó với doanh nghiệp.

### **4. Dự kiến kinh phí thực hiện**

- Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026, gồm:

+ Kinh phí hỗ trợ cho học sinh được tuyển sinh từ các năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 đang theo học trong thời gian thực hiện chính sách;

+ Kinh phí hỗ trợ cho học sinh được tuyển sinh trong năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026;

+ Kinh phí hỗ trợ cho số học sinh được tuyển sinh trong các năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026 đến khi kết thúc khóa học

- Tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách là: 52.996.568 nghìn đồng, trong đó:

+ Kinh phí hỗ trợ dự kiến năm 2024: 5.432,198 nghìn đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ dự kiến năm 2025: 15.060.460 nghìn đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ dự kiến năm 2026: 16.206.156 nghìn đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ dự kiến năm 2027: 11.747.898 nghìn đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ dự kiến năm 2028: 4.549.855 nghìn đồng.

*(Có Phụ lục kèm theo)*

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trân trọng báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh để báo cáo;
- Giám đốc, PGĐ Sở (Đ/c Hải);
- Lưu: VT, GDNN.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Xuân Hải**

